

TÓM TẮT THÀNH TÍCH KHEN CÔNG HIẾN

Cá nhân đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba

(Kèm theo Công văn số /SNV-TĐKT&NCC ngày tháng 3 năm 2025 của Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu)

Stt	Tên cá nhân	Chức vụ, đơn vị công tác	Tóm tắt thành tích	Ghi chú
1.	Ông: Trần Đỗ Công	Nguyên Phó Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Lai Châu	<p>* Thành tích đạt được:</p> <ul style="list-style-type: none">- Chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy định của ngành, cơ quan và địa phương nơi cư trú.- Có 34 năm 02 tháng công tác tại tỉnh Lai Châu (từ tháng 01/1991 đến ngày 28/02/2025) với nhiều vị trí công tác khác nhau, bản thân luôn phấn đấu hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao.- Có 9 năm 11 tháng giữ chức vụ Phó giám đốc Sở Lao động - TBXH, từ tháng 01/4/2015 đến 28/2/2025.- Có quyết định nghỉ hưu từ ngày 01/3/2025 (Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 25/02/2025 về việc nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.- Tóm tắt chuyên môn trong thời gian giữ chức vụ được tính để khen quá trình cống hiến:<ul style="list-style-type: none">+ Giai đoạn từ tháng 4/2015 - 2/2025 với cương vị Phó Giám đốc Sở Lao động – TBXH tỉnh Lai Châu, Ủy viên BCH, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng bộ Sở Lao động - TBXH đến thời điểm nghỉ hưu (01/3/2025) với 9 năm 11 tháng giữ cương vị Phó Giám đốc Sở phụ trách lĩnh vực: Bảo trợ xã hội, Xoá đói giảm nghèo, phòng chống Tệ nạn xã hội, Bảo vệ trẻ em, bản thân luôn chấp hành nghiêm đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Bám sát tinh thần văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền, xác định vai trò trách nhiệm của cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao làm tốt công tác tham mưu, triển khai, tổ chức thực hiện các Chỉ thị, Nghị	

			<p>quyết của các cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ chính trị phù hợp tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị. Chủ động tham mưu tập thể Ban Giám đốc Sở chỉ đạo thực hiện tốt quản lý nhà nước về lao động người có công và xã hội trên địa bàn tỉnh đạt được kết quả nổi bật như sau:</p> <p>Quan tâm chỉ đạo sâu sát các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở làm tốt công tác tham mưu ban hành văn bản từng bước nâng cao (cả về chất và lượng), đảm bảo tính thống nhất, đúng đắn, phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, hướng dẫn cụ thể các quy định, chính sách, pháp luật của Nhà nước, từng bước hoàn thiện hành lang pháp lý; kịp thời giải quyết đúng đủ các chế độ chính sách đối với xác đối tượng người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo, cận nghèo, người nghiện ma tuý góp phần thực hiện tốt công tác an sinh xã hội trên địa bàn.</p> <p>Công tác giảm nghèo:</p> <p>Tham mưu ban hành 60 văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác giảm nghèo, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo đạt hiệu quả. Chỉ đạo phòng chuyên môn tham mưu, thực hiện tốt công tác giảm nghèo.</p> <p>- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu giảm nghèo giai đoạn 2016 - 2020:</p> <p>Trong giai đoạn 2016-2020, tỉnh Lai Châu đã giảm 27.895 hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo giảm 27,7%, trung bình mỗi năm giảm 4,81% (riêng các huyện nghèo giảm khoảng 5,24%/năm). Có 02 huyện nghèo thoát ra khỏi danh sách các huyện nghèo; có 19/77 xã thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn, chiếm 25,33% và có 69/697 bản thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn, chiếm 9,9%.</p> <p>- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu giảm nghèo giai đoạn 2021 - 2025</p> <p>Từ các chương trình, dự án hỗ trợ giảm nghèo và chương trình phát triển kinh tế xã hội của tỉnh trung bình giai đoạn 2021-2024, tỷ lệ hộ nghèo trung bình 3,94%/3%/năm; Tỷ lệ hộ nghèo các huyện nghèo giảm 5,31%/4%/năm, vượt mục tiêu đề ra.</p> <p>- Công tác kiểm tra, giám sát: Tham mưu UBND tỉnh ban hành 04 Kế hoạch kiểm tra</p>	
--	--	--	---	--

		<p>tình hình triển khai, kết quả thực hiện Chương trình giai đoạn và hàng năm; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, lãng phí trong quá trình thực hiện; đề xuất HĐND, UBND tỉnh và trung ương điều chỉnh những nội dung quy định cho sát với điều kiện thực tế địa phương.</p> <p>Công tác Bảo trợ xã hội:</p> <p>Tham mưu cho Giám đốc sở trình Tỉnh ủy HĐND, UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác bảo trợ xã hội trên địa bàn.</p> <p>Trong giai đoạn 2015-2024 đã thực hiện đầy đủ và kịp thời các chính sách về trợ giúp xã hội, đã có 126.228 lượt người được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng; trợ giúp xã hội khẩn cấp cho 5.763 hộ gặp thiên tai, hỏa hoạn. Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 01 Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp, đã thực hiện nuôi dưỡng 984 lượt đối tượng tại Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp của tỉnh; tổng số tiền thực hiện trợ giúp xã hội giai đoạn 2012-2024 là gần 583 tỷ đồng.</p> <p>Công tác bảo vệ, chăm sóc và phát triển trẻ em:</p> <p>Tham mưu thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và phát triển trẻ em. Tổ chức vận động các tổ chức cá nhân tham gia ủng hộ quỹ bảo trợ trẻ em từ các cơ quan, đơn vị, cá nhân được 375.504.401 đồng; trao 12.599 suất quà với tổng giá trị 3.867.480.000 đồng; tổ chức khám sàng lọc phân loại cho 1.359 trẻ em khuyết tật các loại, phẫu thuật cho 17 trẻ em bị khuyết tật và 22 trẻ em bị tim bẩm sinh với tổng kinh phí 1.146.420.000 đồng; xây dựng và duy trì 86 xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; duy trì 86 xã, phường, thị trấn đã công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.</p> <p>Công tác phòng chống tệ nạn xã hội:</p> <p>Chủ động tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai, nâng cao hiệu quả công tác phòng chống tệ nạn xã hội trên địa bàn tỉnh; tổ chức cai nghiện ma túy</p>
--	--	---

		<p>cho 458/440 lượt người đạt 104% kế hoạch, trong đó cai tại Trung tâm Điều trị cai nghiện bắt buộc 258/240 lượt người đạt 107,5% kế hoạch, cai tại Trại giam Công an tỉnh 200/200 lượt người đạt 100% kế hoạch).</p> <p>Thực hiện Nghị quyết 18: Gương mẫu đi đầu trong việc sắp xếp tổ chức bộ máy: Đã có đơn tự nguyện xin nghỉ hưu trước tuổi khi có chủ trương về sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính của tỉnh và được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 25/02/2025 về việc nghỉ hưu trước tuổi theo theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Sau khi có Quyết định nghỉ hưu, tôi thực hiện tốt công tác bàn giao công việc đảm bảo quy định.</p> <p>Kết quả đánh giá xếp loại</p> <p>Năm 2015: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, theo Bản nhận xét ngày 01/3/2016 của Tỉnh ủy Lai Châu.</p> <p>Năm 2016: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, theo Bản nhận xét ngày 02/6/2016 của Tỉnh ủy Lai Châu.</p> <p>Năm 2017: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, theo Bản nhận xét ngày 16/5/2018 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh Lai Châu.</p> <p>Năm 2018: Hoàn thành tốt nhiệm vụ, theo Bản nhận xét ngày 21/01/2019 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh Lai Châu.</p> <p>Năm 2019: Hoàn thành tốt nhiệm vụ, theo Bản nhận xét ngày 31/12/2019 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh Lai Châu.</p> <p>Năm 2020: Hoàn thành tốt nhiệm vụ, theo Bản nhận xét ngày 22/12/2020 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh Lai Châu.</p>	
--	--	---	--

			<p>Năm 2021: Hoàn thành tốt nhiệm vụ, theo Quyết định số 475-QĐ/BCSD ngày 22/12/2021 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh Lai Châu.</p> <p>Năm 2022: Hoàn thành tốt nhiệm vụ, theo Quyết định số 568-QĐ/BCSD ngày 16/12/2022 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh Lai Châu.</p> <p>Năm 2023: Hoàn thành tốt nhiệm vụ, theo Quyết định số 692-QĐ/BCSD ngày 18/12/2023 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh Lai Châu.</p> <p>Năm 2024: Hoàn thành tốt nhiệm vụ, theo Quyết định số 689-QĐ/BCSD ngày 06/12/2024 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh Lai Châu.</p> <p>Kỷ luật: Không có.</p>	
--	--	--	--	--